Danh mục sinh vật gây hại kiểm dịch thực vật

vn.nong-nghiep-thuc-pham.kiem-dich-dong-thuc-vat.danh-muc-sinh-vat-gay-hai-kiem-dich-thuc-vat

Danh mục hiện hành gồm 117 đối tượng kiểm dịch thực vật: Nhóm I có 112 loài chưa có trên lãnh thổ Việt Nam; Nhóm II có 5 loài phân bố hẹp.

Version 04/2023/TT-BNNPTNT · Cập nhật 2023-09-29 · Chính sách cập nhật monthly

ĐIỂM NỔI BẬT

TỔNG ĐỐI TƯỢNG

117

đối tượng

Danh mục có hiệu lực từ 29/09/2023

NHÓM I

112

đối tượng

NHÓM II

5

đối tượng

DỮ LIỆU

Sâu thép (Agriotes lineatus)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Nam Mỹ (Anastrepha fraterculus)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Mê-hi-cô (Anastrepha ludens)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Tây Ấn (Anastrepha obliqua)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả hồng xiêm (Anastrepha serpentina)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả ổi (Anastrepha striata)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Ca-ri-bê (Anastrepha suspensa)
Phân loại: Nhóm I

Bọ đầu dài hại bông (Anthonomus grandis)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả sọc trắng (Bactrocera albistrigata)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả bầu bí (Bactrocera depressa)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Queensland (Bactrocera tryoni)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Nhật Bản (Bactrocera tsuneonis)
Phân loại: Nhóm I

Bọ trĩ hại đậu (Caliothrips fasciatus)
Phân loại: Nhóm I

Ngài đục quả đào (Carposina sasakii)
Phân loại: Nhóm I

Mọt lạc serratus (Caryedon serratus)
Phân loại: Nhóm I

Mọt to vòi (Caulophilus oryzae)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Địa Trung Hải (Ceratitis capitata)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả xoài (Ceratitis cosyra)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Rhodesia (Ceratitis quinaria)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả Natal (Ceratitis rosa)
Phân loại: Nhóm I

Vòi voi đục quả mận (Conotrachelus nenuphar)
Phân loại: Nhóm I

Ngài hại sồi dẻ (Cydia latiferreana)
Phân loại: Nhóm I

Ngài đục quả óc chó (Cydia pomonella)
Phân loại: Nhóm I

Rệp sáp vảy San Jose’ (Diaspidiotus perniciosus)
Phân loại: Nhóm I

Bọ cánh cứng hại rễ bầu bí (Diabrotica speciosa)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi giấm cánh đốm (Drosophila suzukii)
Phân loại: Nhóm I

Ngài táo (Epiphyas postvittana)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi hại củ hành (Eumerus strigatus)
Phân loại: Nhóm I

Bọ đầu dài viền trắng (Graphognathus leucoloma)
Phân loại: Nhóm I

Ngài đục quả mận (Grapholita funebrana)
Phân loại: Nhóm I

Ngài hại quả phương Đông (Grapholita molesta)
Phân loại: Nhóm I

Ngài hại quả anh đào (Grapholita packardi)
Phân loại: Nhóm I

Ngài hại mận (Grapholita prunivora)
Phân loại: Nhóm I

Bọ hung đen châu Phi (Heteronychus arator)
Phân loại: Nhóm I

Ngài trắng Mỹ (Hyphantria cunea)
Phân loại: Nhóm I

Bọ Colorado hại khoai tây (Leptinotarsa decemlineata)
Phân loại: Nhóm I

Rệp sáp vảy đen Ross (Lindingaspis rossi)
Phân loại: Nhóm I

Sâu róm rừng (Malacosoma parallela)
Phân loại: Nhóm I

Ngài cải bắp (Mamestra brassicae)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi phorid hại nấm (Megaselia halterata)
Phân loại: Nhóm I

Bọ hung viền trắng (Melolontha melolontha)
Phân loại: Nhóm I

Bọ đầu dài hại mía Tây Ấn (Metamasius hemipterus)
Phân loại: Nhóm I

Muỗi năn hại nấm (Mycophila speyeri)
Phân loại: Nhóm I

Mọt lạc pallidus (Pachymerus pallidus)
Phân loại: Nhóm I

Vòi voi hại nho (Phlyctinus callosus)
Phân loại: Nhóm I

Sâu cuốn lá ăn tạp (Platynota stultana)
Phân loại: Nhóm I

Bọ hung Nhật Bản (Popillia japonica)
Phân loại: Nhóm I

Mọt đục hạt lớn (Prostephanus truncatus)
Phân loại: Nhóm I

Ruồi đục quả táo (Rhagoletis pomonella)
Phân loại: Nhóm I

Vòi voi hại đào (Rhynchites heros)
Phân loại: Nhóm I

Bọ trĩ cam Nam Phi (Scirtothrips aurantii)
Phân loại: Nhóm I

Rệp sáp vảy đỏ Tây Ấn (Selenaspidus articulatus)
Phân loại: Nhóm I

Sâu đục thân mía cretica (Sesamia cretica)
Phân loại: Nhóm I

Mọt thóc (Sitophilus granarius)
Phân loại: Nhóm I

Vòi voi đục hạt xoài (Sternochetus mangiferae)
Phân loại: Nhóm I

Sâu đục thân cà chua (Symmetrischema tangolias)
Phân loại: Nhóm I

Ngài hại quả (Thaumatotibia leucotreta)
Phân loại: Nhóm I

Mọt da glabrum (Trogoderma glabrum)
Phân loại: Nhóm I

Mọt cứng đốt (Trogoderma granarium)
Phân loại: Nhóm I

Mọt da vệt thận (Trogoderma inclusum)
Phân loại: Nhóm I

Mọt da ăn tạp (Trogoderma variabile)
Phân loại: Nhóm I

Mọt đậu Mê-hi-cô (Zabrotes subfasciatus)
Phân loại: Nhóm I

Nhện đỏ Chi-lê (Brevipalpus chilensis)
Phân loại: Nhóm I

Nhện xanh hại sắn (Mononychellus tanajoa)
Phân loại: Nhóm I

Nhện nhỏ Thái Bình Dương (Tetranychus pacificus)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh cây hương lúa (Balansia oryzae-sativae)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối khô củ khoai tây (Boeremia foveata)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh nấm cựa gà cao lương (Claviceps africana)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối hành (Ciborinia allii)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối trắng hoa trà (Ciborinia camelliae)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối loét cây dẻ (Cryphonectria parasitica)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối đen quả nho (Guignardia bidwellii)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh cháy lá cao su Nam Mỹ (Microcyclus ulei)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh đốm lá cà phê Châu Mỹ (Mycena citricolor)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh khô cành cam quýt (Phoma tracheiphila)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối rễ bông (Phymatotrichopsis omnivora)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối quả bông (Phytophthora boehmeriae)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh thối rễ đậu tương (Phytophthora sojae)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh đốm củ khoai tây (Polyscytalum pustulans)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh rỉ sắt bạch đàn (Puccinia psidii)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh đốm lá cúc (Stagonosporopsis chrysanthemi)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh ung thư khoai tây (Synchytrium endobioticum)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh chết héo bông (Verticillium albo-atrum)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh vi khuẩn thối loét quả cà chua (Clavibacter michiganensis subsp. michiganensis)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh vi khuẩn héo rũ ngô (Pantoea stewartii)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh vi khuẩn đốm lá cà phê (Pseudomonas syringae pv. garcae)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh vi khuẩn rụng lá nho (Xylella fastidiosa)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh virus khảm lá cỏ linh lăng (Alfalfa mosaic virus)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh virus đốm hình nhẫn cà phê (Coffee ringspot virus)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh virus đốm tròn quả mận (Plum pox virus)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh virus nhăn nâu quả cà chua (Tomato brown rugose fruit virus)
Phân loại: Nhóm I

Bệnh viroid củ khoai tây hình thoi (Potato spindle tuber viroid)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng hại hoa cúc (Aphelenchoides ritzemabosi)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng gây héo thông (Bursaphelenchus xylophilus)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng tiêm đọt sần lúa (Ditylenchus angustus)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng gây thối củ (Ditylenchus destructor)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng bào nang khoai tây (Globodera pallida)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng bào nang ánh vàng khoai tây (Globodera rostochiensis)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng nốt sần rễ chitwoodi (Meloidogyne chitwoodi)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng nốt sần rễ ethiopica (Meloidogyne ethiopica)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng nốt sần rễ fallax (Meloidogyne fallax)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng nốt sần rễ hapla (Meloidogyne hapla)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng giả nốt sần (Nacobbus aberrans)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng hoại tử rễ chuối (Pratylenchus goodeyi)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng đục thân, củ (Radopholus similis)
Phân loại: Nhóm I

Tuyến trùng thối thân, rễ cọ dầu, dừa (Rhadinaphelenchus cocophilus)
Phân loại: Nhóm I

Cỏ chổi Ai Cập (Orobanche aegyptiaca)
Phân loại: Nhóm I

Cỏ chổi hoa sò (Orobanche crenata)
Phân loại: Nhóm I

Cỏ chổi hoa rủ (Orobanche cernua)
Phân loại: Nhóm I

Cỏ chổi ramosa (Orobanche ramosa)
Phân loại: Nhóm I

Cỏ ma ký sinh densiflora (Striga densiflora)
Phân loại: Nhóm I

Cỏ ma ký sinh hermonthica (Striga hermonthica)
Phân loại: Nhóm I

Ngài củ khoai tây (Phthorimaea operculella)
Phân loại: Nhóm II

Tuyến trùng thân (Ditylenchus dipsaci)
Phân loại: Nhóm II

Tơ hồng Nam (Cuscuta australis)
Phân loại: Nhóm II

Cỏ ma ký sinh angustifolia (Striga angustifolia)
Phân loại: Nhóm II

Cỏ ma ký sinh asiatica (Striga asiatica)
Phân loại: Nhóm II

NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: 04/2023/TT-BNNPTNT
Cập nhật: 2023-09-29
Giấy phép: Văn bản quy phạm pháp luật công báo - Cổng TTĐT Chính phủ & Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn — Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT và Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật
https://ppd.gov.vn/FileUpload/Documents/Ki%E1%BB%83m%20d%E1%BB%8Bch%20TV/04_2023_TT-BNNPTNT_576041.pdf

Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam — Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT và Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật kèm theo
https://congbao.chinhphu.vn/van-ban/thong-tu-so-04-2023-tt-bnnptnt-40019.htm

Cổng thông tin thương mại Việt Nam, Tổng cục Hải quan — Thông tư 04/2023/TT-BNNPTNT ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật
https://www.vietnamtradeportal.gov.vn/index.php?id=3998&r=site/display

Cục Bảo vệ thực vật - Bộ NN&PTNT — Cơ sở dữ liệu Mã số vùng trồng & Đóng gói Quốc gia
https://www.ppd.gov.vn

Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật — Thông tư 04/2023/TT-BNNPTNT — văn bản còn hiệu lực, hiệu lực từ 29/09/2023
https://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=162011

Thư Viện Pháp Luật — Thông tư 04/2023/TT-BNNPTNT: số lượng và thay đổi của danh mục
https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Thong-tu-04-2023-TT-BNNPTNT-Danh-muc-doi-tuong-kiem-dich-thuc-vat-cua-Viet-Nam-576041.aspx

Cổng Thông tin điện tử Chính phủ — Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT
https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2023/8/04-tt.signed.pdf

Dữ liệu pháp luật — Thông tư 04/2023/TT-BNNPTNT và danh mục kèm theo
https://www.dulieuphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac-van-ban/thong-tu-042023tt-bnnptnt-cua-bo-nong-nghiep-va-phat-trien-nong-thon-ban-hanh-danh-muc-doi-tuong-kiem-dich-thuc-vat-cua-nuoc-cong-hoa-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-1117721.html

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Ninh Bình — Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật
https://chicucttbvtv.ninhbinh.gov.vn/ky-thuat-phong-tru-dich-hai/bo-nong-nghiep-va-ptnt-ban-hanh-danh-muc-doi-tuong-kiem-dich-thuc-vat-cua-nuoc-cong-hoa-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-185.html